

MẤY SUY NGHĨ VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ GIẢNG DẠY BỘ MÔN XÃ HỘI HỌC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. NGUYỄN THỊ TRÀ VINH

Trường Đại học Văn hoá

Phát triển lực lượng xã hội học có thể bắt đầu từ công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học - một công việc rất cấp thiết trong giai đoạn hiện nay, khi mà xã hội Việt Nam đang trải qua những biến chuyển quan trọng về kinh tế, chính trị, xã hội và văn hoá. Tất cả những biến chuyển này đều đòi hỏi phải có sự tham gia tích cực của các lực lượng khoa học, trong đó có khoa học xã hội học.

Về công tác nghiên cứu khoa học: Nhu cầu nghiên cứu xã hội học đang ngày càng lớn, vị thế của xã hội học đối với phát triển ngày càng cao. Tuy vậy, qui mô các đề tài nghiên cứu hãy còn quá nhỏ, nội dung nghiên cứu còn chưa toàn diện. Việc đầu tư cho các công trình nghiên cứu không tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ nên sự đóng góp của lực lượng xã hội học vào quá trình phát triển của xã hội còn nhiều hạn chế. Đã có ai thống kê được phần ngân sách đầu tư cho việc điều tra xã hội chiếm bao nhiêu % trong tổng số vốn đầu tư của một dự án kinh tế hoặc xã hội? Đã có bao nhiêu công trình được đầu tư mà không mang lại hiệu quả? Trên thực tế thì chỉ có

những yêu cầu/đơn đặt hàng từ các nhà đầu tư / tổ chức nước ngoài mới đủ để các nhà xã hội học có thể triển khai nghiên cứu có chất lượng. Còn đối với các đơn đặt hàng trong nước, do đầu tư còn chưa đáng kể, mang tính hình thức mà chất lượng chưa cao. Điều này lại có thể củng cố những định kiến không đúng về vị trí của xã hội học đối với phát triển.

Có một thực tế cần lưu tâm là chất lượng đội ngũ những người làm xã hội học không phải ở đâu cũng đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Tôi đã có dịp tham khảo một số báo cáo đánh giá xã hội học, thấy rằng chất lượng chuyên môn từ khâu thiết kế bảng hỏi đến xử lý số liệu, phân tích, lý giải các hiện tượng xã hội còn quá yếu. Nhiều công trình chỉ thuần túy sử dụng các dữ liệu thô để khái quát vấn đề. Với trào lưu “trăm hoa đua nở” khá nhiều cơ quan cũng làm xã hội học và tiến hành nghiên cứu lại hay mời cán bộ không có chuyên môn xã hội học đứng ra thiết kế phương pháp xã hội học cho công trình. Kết quả là đề tài không phản ánh đúng tình hình thực tế của đối tượng nghiên cứu, do đó đem lại lợi thì ít mà hại thì nhiều, gây nên ấn tượng không hay về xã hội học.

Về công tác giảng dạy: Hiện nay, ở Việt Nam đã có một số cơ sở có chức năng đào tạo về xã hội học, với đội ngũ giảng viên được đào tạo từ nhiều quốc gia: Liên Xô (cũ) và các nước Đông Âu, các nước Phương Tây... Đây là lực lượng nòng cốt rất quý, tuy còn mỏng về lượng và yếu về chất. Các sinh hoạt chuyên đề cũng không phải được tổ chức thường xuyên và chưa trở thành bắt buộc. Người ta đã thống kê rằng: cứ 5 năm thì tri thức nhân loại lại tăng gấp đôi. Trong điều kiện như thế, những người làm công tác giảng dạy phải thường xuyên cập nhật được kiến thức mới, cả trong chuyên môn lẫn khoa học sư phạm. Trên thực tế hiện nay, chúng ta đang quá chú trọng đến yêu cầu hoàn thành (càng nhiều càng tốt) số giờ

giảng, đến mức mà những nhà giáo chỉ còn là những “thợ giảng dạy”. Khi chủ trương khống chế giờ dạy tối thiểu, thiết nghĩ cũng cần khống chế giờ dạy tối đa. Cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, gắn khoa học với sản xuất và đời sống hàng ngày. Cần đề cao yêu cầu tham gia nghiên cứu đối với giáo viên. Đây là việc làm mang lại 2 lợi ích: cải thiện đời sống vật chất, nhưng quan trọng hơn là bổ sung kiến thức vào nội dung giảng dạy. Chúng ta có lợi thế về năng lực và phương tiện, về lực lượng sinh viên (vì họ cũng rất cần được thực hành ngay khi học ở trường, để cọ xát kinh nghiệm kiến thức, để từ đó bổ túc thêm những mặt còn yếu kém trước khi ra trường)... Nghĩa là chúng ta đang có những lợi thế cạnh tranh. Vấn đề chỉ còn là quan điểm, biện pháp. Nếu chúng ta thống nhất quan điểm cho rằng giáo viên cũng cần tham gia các chương trình nghiên cứu, dù với một tỷ trọng nào đi nữa thì các khoa cần bố trí cán bộ chuyên lo trách nhiệm đối với hoạt động này.

Về chương trình giảng dạy cũng nên có sự nghiên cứu đánh giá một cách nghiêm túc để đảm bảo chất lượng cần thiết, đáp ứng mục tiêu đặt ra.

Đào tạo về xã hội học ở nước ta còn là công việc khá mới mẻ. Các giáo trình và tài liệu tham khảo còn thiếu và cần được kiện toàn thường xuyên. Đào tạo cán bộ xã hội học có những đặc thù so với đào tạo cán bộ các ngành khoa học xã hội khác. Nó mang tính thực hành cao, cả về phương pháp và kỹ năng sử dụng đến các kỹ thuật toán học để phân tích, tìm hiểu các hiện tượng và quá trình xã hội. Trong khi đó các chương trình giảng dạy của chúng ta còn mang nặng tính lý thuyết, quá ít những giờ thực hành và chưa phân thành các chuyên ngành hẹp để có điều kiện bồi dưỡng, giới thiệu cho sinh viên những vấn đề cơ bản của đối tượng nghiên cứu. Chương trình đào

tạo còn ôm đồm quá nhiều môn học làm cho thời lượng của các môn học chính bị thu hẹp. Vì vậy, nên tính đến cơ chế trao đổi, giao lưu giữa các trường, các viện trong nước và với các trường nước ngoài về học thuật, về chương trình đào tạo xây dựng giáo trình ... để thông qua đó chúng ta trưởng thành hơn.

Trước hết chúng ta cần xây dựng một chương trình đào tạo bậc cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ xã hội học cho thống nhất và đúng chuẩn. Nếu không sẽ mỗi nơi mỗi kiểu. Ngoài ra, cần phải tuân thủ các nguyên tắc đào tạo, để đảm bảo chất lượng. Nếu chúng ta coi nhẹ chất lượng đào tạo thì đến một lúc nào đó chúng ta sẽ mất uy tín về nghề nghiệp và điều này ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của ngành. Trong các chương trình đào tạo, phải chú trọng hơn cả là chương trình đào tạo cử nhân xã hội học, vì kiến thức ở bậc đại học là những kiến thức có tính chất cơ bản làm nền tảng cho sự phát triển tương lai của người làm xã hội học. Các giáo trình phải được biên soạn phù hợp với đất nước Việt Nam, con người Việt Nam, tránh “Âu hoá”.

Trước mắt chúng ta nên sớm kiến nghị với cấp có thẩm quyền tạo điều kiện để nghiên cứu đánh giá và xây dựng chương trình giảng dạy bộ môn xã hội học một cách chính thống hơn, với sự phối hợp của các chuyên gia ở các trường và viện. Cần có sự đầu tư thoả đáng hơn cho việc nghiên cứu, khảo sát ở các nước khác, tránh tình trạng đầu tư nhỏ giọt như hiện nay, làm ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

Chúng ta cũng phải tính đến thế mạnh riêng, “bản sắc” riêng của đơn vị mình, ví dụ như Khoa có thế mạnh về lý luận và lịch sử xã hội học, Viện có thế mạnh về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu cụ thể, Trung tâm Xã hội học của

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có thể mạnh về đường lối chính trị và chính sách... Chính thế mạnh của mỗi cơ quan, mỗi đơn vị là cơ sở quan trọng cho chúng ta hợp tác với nhau một cách chặt chẽ hơn và hoàn thiện hơn.

Cần có nhiều tài liệu xã hội học nước ngoài được dịch ra tiếng Việt. Trình độ ngoại ngữ ở ta nói chung còn thấp, không phải giảng viên, nhà nghiên cứu nào cũng đọc được sách tham khảo nước ngoài. Có nhiều tài liệu được dịch từ nhiều nguồn khác nhau, từ nhiều ngôn ngữ khác nhau sẽ làm phong phú tri thức của những người làm công tác xã hội học. Nhưng số lượng tài liệu dịch hiện còn quá ít. Mong rằng công việc dịch thuật trong thời gian tới sẽ được tăng cường.

Có thể nói mấy năm gần đây giữa những người làm công tác xã hội học đã có sự phối hợp, nhờ đó mà đã khắc phục được một phần những thiếu thốn về cán bộ, về tài liệu, về kinh nghiệm. Nhưng sự phối hợp này còn ở mức thấp, chưa thường xuyên, chưa có nề nếp và còn phụ thuộc nhiều vào quan hệ cá nhân của người phụ trách. Do đó, hoạt động không đều. Tình thế đòi hỏi phải nâng sự phối hợp lên một trình độ cao hơn, có chủ trương kế hoạch rõ ràng, và thường xuyên hơn.

Cuối cùng, để góp phần vào tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, chúng ta phải có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học ở cấp quốc gia và cả trên bình diện quốc tế.

Trong điều kiện lực lượng còn mỏng, nếu bị dàn trải thì sẽ càng yếu. Vì vậy, trước hết cần thống nhất lực lượng, trao đổi thông tin, tri thức, thống nhất phương hướng đầu tư và phát triển, thống nhất hành động..., nghĩa là cần sớm hình thành một Hiệp hội chuyên ngành.

Vấn đề này cũng đã được đặt ra từ khá lâu, song nếu chỉ “đặt ra” thì chưa đủ. Tại cuộc Hội thảo này, chúng ta nên dành thời gian bàn về việc hình thành một Ban trù bị để chuẩn bị cho sự ra đời của Hiệp hội. Được như vậy, tôi tin tưởng rằng lực lượng xã hội học chúng ta sớm trưởng thành và phát huy được vai trò của mình trong quá trình phát triển của đất nước.